

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH BẮC KẠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: ~~6790~~ /UBND-THVX
V/v điều hành thực hiện ngân
sách cuối năm 2018

Bắc Kạn, ngày 29 tháng 11 năm 2018

Kính gửi:

- Các Sở, ban, ngành, Đoàn thể;
- Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

Thực hiện Công văn số 14060/BTC-NSNN ngày 14/11/2018 của Bộ Tài chính về việc điều hành thực hiện ngân sách năm 2018. Để khắc phục những hạn chế trong quản lý ngân sách nhà nước năm 2018, tăng cường kỷ cương, kỷ luật ngân sách nhà nước, Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt một số nội dung sau:

1. Yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện nghiêm Chi thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong việc chấp hành pháp luật về ngân sách nhà nước.

2. Về thu ngân sách:

Cơ quan Thuế, Chi cục Hải quan tỉnh phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương có liên quan tổ chức thực hiện có hiệu quả các giải pháp tăng cường quản lý thu NSNN theo Chi thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ, phấn đấu hoàn thành mức cao nhất dự toán thu NSNN đã được Hội đồng nhân dân tỉnh giao, giảm nợ đọng thuế, kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế.

3. Về chi ngân sách:

3.1. Các cơ quan, đơn vị, chủ đầu tư, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tập trung đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ chi theo dự toán được giao, bao gồm các khoản chi thực hiện chế độ, chính sách, nhiệm vụ, đề án, dự án, các chương trình mục tiêu, chương trình mục tiêu quốc gia.

Chủ đầu tư và các đơn vị có liên quan triển khai các giải pháp nhằm đẩy mạnh thực hiện và thanh toán vốn đầu tư công năm 2018 theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Công văn số 6609/VPCP-KTTH ngày 13/7/2018 của Văn phòng Chính phủ.

Các đơn vị sử dụng ngân sách thực hiện rà soát các nhiệm vụ, dự toán kinh phí thường xuyên còn lại được giao tại Quyết định số 2088/QĐ-UBND ngày 08/12/2017 và các quyết định bổ sung trong năm 2018 của UBND tỉnh để có

biện pháp tổ chức triển khai thực hiện ngay trong năm 2018, đảm bảo đến 31/01/2019 thanh quyết toán 100% các khoản kinh phí theo dự toán được giao.

Chậm nhất đến 10/12/2018, đối với các nhiệm vụ chi thường xuyên thuộc nguồn cân đối ngân sách dự kiến trong năm 2018 không triển khai thực hiện được hoặc triển khai không hết, các cơ quan, đơn vị cấp tỉnh phải có báo cáo về UBND tỉnh (qua Sở Tài chính) để Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thu hồi về nguồn dự phòng ngân sách.

Trường hợp đơn vị báo cáo vẫn đảm bảo triển khai thực hiện xong toàn bộ nguồn kinh phí được cấp năm 2018, tuy nhiên thực tế đến cuối năm không triển khai thực hiện được hoặc triển khai thực hiện không hết nguồn kinh phí được giao phải chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân tỉnh.

3.2. Các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện đúng quy định của Luật Ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn về việc điều chỉnh dự toán chi ngân sách nhà nước. Sau ngày 15 tháng 11 năm 2018, Ủy ban nhân dân các cấp không quyết định điều chỉnh dự toán chi NSNN đã giao cho các đơn vị sử dụng ngân sách (trừ trường hợp được cấp có thẩm quyền quyết định điều chỉnh dự toán theo quy định tại Điều 52 Luật Ngân sách nhà nước).

3.3. Đối với các cấp chính quyền địa phương dự kiến có giảm thu cân đối ngân sách so với dự toán được cấp có thẩm quyền giao, cơ quan tài chính các cấp phải chủ động xây dựng phương án xử lý giảm thu ngân sách để đảm bảo cân đối NSDP, ưu tiên thực hiện các chính sách, chế độ liên quan đến con người, an sinh xã hội, xóa đói giảm nghèo. Cụ thể:

(1) Chủ động sử dụng các nguồn lực để xử lý cân đối NSDP theo thứ tự sau:

- Tạm giữ lại dự phòng NSDP (không bao gồm số tiết kiệm thêm 2% chi thường xuyên) : Tùy thuộc vào mức độ giảm thu ngân sách để xác định mức tạm giữ lại dự phòng NSDP; tối đa giữ lại 50% dự phòng NSDP.

- Các nguồn lực tài chính khác của địa phương (kết dư ngân sách, các nguồn kinh phí chưa phân bổ thuộc NSDP cân đối) để bù đắp số giảm thu ngân sách.

- Sử dụng một phần nguồn cải cách tiền lương còn dư (nếu có) sau khi đã đảm bảo nguồn thực hiện tiền lương theo mức lương cơ sở 1.390.000 đồng/tháng và các chính sách an sinh xã hội do Trung ương ban hành phân ngân sách địa phương đảm bảo theo Quyết định số 579/QĐ-TTg ngày 28/4/2017 của Thủ tướng Chính phủ.

(2) Trường hợp sau khi đã sử dụng các nguồn tài chính hợp pháp vẫn không đảm bảo bù đắp số giảm thu NSDP, phải thực hiện sắp xếp, cắt, giảm, giãn các nhiệm vụ chi đã bố trí dự toán năm 2018 sang năm 2019 và các năm sau; trong đó cần chủ động cơ cấu lại chi đầu tư phát triển địa phương trong trường hợp chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết tăng lớn, cơ quan tài chính tham mưu cho Ủy ban nhân dân xin ý kiến của Thường trực Hội

đồng nhân dân cùng cấp giảm chi đầu tư bố trí từ nguồn cân đối NSDP (không kể chi đầu tư từ nguồn thu tiền sử dụng đất, xổ số kiến thiết) và tăng tương ứng chi đầu tư từ nguồn tăng thu xổ số kiến thiết và thu tiền sử dụng đất. Tạo nguồn để cân đối các nhiệm vụ chi thường xuyên do giảm thu NSDP.

(3) Trong quá trình điều hành ngân sách, trường hợp khó khăn, xảy ra thiếu hụt tạm thời quỹ ngân sách các cấp, phải báo cáo kịp thời cơ quan tài chính và Ủy ban nhân dân cấp trên để xem xét, xử lý theo quy định tại Khoản 1 Điều 36 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ.

3.4. Hết năm ngân sách năm 2018, chỉ những khoản dự toán chi chưa thực hiện hoặc chưa chi hết theo quy định tại Khoản 3 Điều 64 Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và Điều 43 Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ mới được chuyển nguồn sang năm sau thực hiện; số còn lại sẽ bị hủy dự toán theo quy định. Cấp có thẩm quyền không xem xét chuyển nguồn hay bổ sung dự toán ngân sách năm sau để đảm bảo cho các khoản chi này.

Với nội dung trên, Ủy ban nhân dân tỉnh Bắc Kạn yêu cầu các cơ quan, đơn vị, địa phương trong tỉnh nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc đề nghị phản ánh về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tài chính) để kịp thời giải quyết.

(Phô tô gửi kèm Chỉ thị số 31/CT-TTg ngày 08/11/2018 của Thủ tướng Chính phủ).

Nơi nhận :

Gửi bản điện tử:

- Như trên (t/h);
- CT, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP;

Gửi bản giấy:

- Các đơn vị không sử dụng TD office;
- Lưu: VT, Nguyễn, Lan.

Luot

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lý Thái Hải

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 31 /CT-TTg

Hà Nội, ngày 08 tháng 11 năm 2018

CHỈ THỊ

**VỀ VIỆC CHẤM CHỈNH, TĂNG CƯỜNG KỶ LUẬT, KỶ CƯƠNG TRONG VIỆC
CHẤP HÀNH PHÁP LUẬT VỀ NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC**

Thực hiện các luật, nghị quyết của Quốc hội và chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, thời gian qua, các cấp, các ngành đã có cố gắng trong công tác quản lý ngân sách nhà nước và đạt được những kết quả quan trọng; kỷ luật, kỷ cương ngân sách được tăng cường; nhiều sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách đã được phát hiện và xử lý kịp thời; các cơ chế, chính sách về quản lý thu, chi ngân sách được sửa đổi, bổ sung, hoàn thiện, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về tài chính - ngân sách nói chung và hiệu quả sử dụng ngân sách nhà nước nói riêng.

Tuy nhiên, kết quả thanh tra việc quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước và kiểm tra, kiểm toán quyết toán ngân sách nhà nước cho thấy tình hình vi phạm chế độ, chính sách quản lý thu, chi ngân sách còn xảy ra ở một số Bộ, ngành, địa phương, đơn vị; tình trạng đầu tư còn dàn trải, hiệu quả đầu tư chưa cao, nợ đọng xây dựng cơ bản còn lớn; lãng phí trong quản lý, sử dụng tài sản công, trong tổ chức hội nghị, hội thảo, lễ hội, đi công tác nước ngoài,... vẫn xảy ra, ảnh hưởng đến kỷ luật, kỷ cương trong quản lý nhà nước và hiệu quả sử dụng các nguồn tài chính - ngân sách nhà nước.

Để khắc phục những hạn chế, yếu kém nêu trên, Thủ tướng Chính phủ yêu cầu các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, cơ quan khác ở Trung ương (sau đây gọi chung là bộ, cơ quan trung ương), Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương (sau đây gọi chung là địa phương) chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra các cơ quan, đơn vị và cấp dưới trực thuộc thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật, chấn chỉnh, tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg ngày 20 tháng 11 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc thực hiện nghiêm chính sách tài khóa và các kết luận, kiến nghị của cơ quan kiểm toán, thanh tra (Chỉ thị 33/2008/CT-TTg). Trong đó, tập trung thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

I. Về hoàn thiện thể chế

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương tiếp tục rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về thu, chi ngân sách nhà nước, quản lý, sử dụng nợ công, tài sản công theo chương trình

xây dựng pháp luật của Quốc hội, Chính phủ; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng chống tham nhũng.

b) Bộ Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương khẩn trương rà soát, xây dựng, hoàn thiện hệ thống pháp luật về đầu tư công.

c) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tiếp tục rà soát, sửa đổi, bổ sung, ban hành hoặc trình cấp có thẩm quyền ban hành chế độ, tiêu chuẩn, định mức sử dụng ngân sách, tài sản công cho phù hợp với quy định pháp luật chung và thực tiễn quản lý tại cơ quan, đơn vị và địa phương; bãi bỏ các quy định trái thẩm quyền hoặc trái với quy định của cấp trên.

- Tiếp tục rà soát, phối hợp với các bộ, ngành có liên quan và các địa phương trình cấp có thẩm quyền ban hành đầy đủ các quy định, hướng dẫn triển khai thực hiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập.

- Hạn chế tối đa việc đề xuất, ban hành các chính sách mới làm giảm thu ngân sách nhà nước; chỉ ban hành mới chính sách chi ngân sách khi thực sự cần thiết và có nguồn đảm bảo.

2. Tăng cường quản lý thu ngân sách nhà nước

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương

- Tổ chức thực hiện tốt các luật thuế và nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước, đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu vào ngân sách nhà nước theo quy định; khẩn trương xử lý theo chế độ quy định các khoản tạm thu, tạm giữ, các khoản thuế đã kê khai nhưng chậm nộp và các khoản thuế ẩn lậu được các cơ quan thanh tra, kiểm toán phát hiện, kiến nghị thu vào ngân sách nhà nước.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, kiểm tra sau thông quan, tập trung vào những doanh nghiệp, lĩnh vực, mặt hàng trọng điểm có độ rủi ro cao, nâng tỷ lệ doanh nghiệp được thanh tra, kiểm tra thuế; phát hiện và xử lý kịp thời các trường hợp kê khai không đúng, gian lận thuế, trốn thuế, chuyển giá; đẩy mạnh công tác phòng, chống gian lận thương mại, chống thất thu và kiểm soát chặt chẽ nguồn thu ngân sách nhà nước, nhất là các khoản thu theo hình thức khoán; kiểm soát chặt chẽ giá tính thuế hải quan.

- Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, giao chỉ tiêu thu nợ cụ thể và đơn đốc, kiểm tra tình hình thực hiện cho từng Cục Thuế và Hải quan địa phương, hạn chế phát sinh nợ thuế mới; kiểm soát chặt chẽ hoàn thuế, đảm bảo đúng đối tượng, đúng pháp luật; đẩy mạnh công tác thanh tra hoạt động và việc chấp hành pháp luật của cơ quan thuế, hải quan.

- Nghiêm cấm thu sai quy định của luật thuế và các quy định pháp luật liên quan; phân chia sai quy định nguồn thu giữa ngân sách các cấp; giữ lại nguồn thu của ngân sách sai chế độ; tự đặt ra các khoản thu trái với quy định của pháp luật; để các khoản thu ngoài ngân sách nhà nước trái với quy định.

b) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương phối hợp chặt chẽ với cơ quan thuế, hải quan tăng cường quản lý thu, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế; các khoản phải thu theo kiến nghị của cơ quan kiểm toán, kết luận của cơ quan thanh tra và cơ quan bảo vệ pháp luật; đảm bảo thu đúng, thu đủ, thu kịp thời các khoản thu phát sinh theo quy định của pháp luật.

3. Về quản lý chi ngân sách nhà nước

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Lập và quyết định dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm theo thẩm quyền phải bám sát mục tiêu, định hướng, yêu cầu của kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 05 năm, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm, kế hoạch đầu tư công trung hạn, trên cơ sở các chính sách, chế độ, định mức chi ngân sách nhà nước và nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội được cấp thẩm quyền phê duyệt đối với năm dự toán; bố trí chi ngân sách nhà nước nói chung và chi cho các chương trình, dự án đầu tư sử dụng vốn ngân sách nhà nước nói riêng phải đúng thẩm quyền, xác định rõ nguồn vốn và trong phạm vi khả năng nguồn lực, đảm bảo chặt chẽ, tiết kiệm, hiệu quả; đảm bảo cân đối ngân sách địa phương trong trung hạn.

Thực hiện phân bổ, giao dự toán chi ngân sách nhà nước đúng thời hạn, nội dung, đối tượng, lĩnh vực theo quy định; đảm bảo kinh phí thực hiện các nhiệm vụ/dự án quan trọng, cấp bách và chủ động bố trí kinh phí để hoàn trả kinh phí đã ứng trước, xử lý nợ đọng theo quy định.

- Điều hành, quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao, đúng tiêu chuẩn, định mức, chế độ quy định; triệt để tiết kiệm, nâng cao hiệu quả sử dụng ngân sách. Kiểm soát chặt chẽ, đúng quy định, hạn chế việc ứng trước dự toán ngân sách nhà nước, giảm số chi chuyển nguồn sang năm sau. Tăng cường kỷ cương, kỷ luật trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công; khắc phục triệt để, không để xảy ra tình trạng nợ đọng khối lượng xây dựng cơ bản.

- Nghiêm cấm thực hiện các khoản chi ngoài dự toán, các khoản chi trái quy định của pháp luật, sử dụng ngân sách để cho vay, tạm ứng đối với những việc, nội dung sai chế độ quy định.

b) Bộ Tài chính phối hợp chặt chẽ với các bộ, cơ quan trung ương và địa phương tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát và thực hiện, công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách nhà nước, đảm bảo chi ngân sách nhà nước theo dự toán, đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi và quy định pháp luật. Xử lý nghiêm về tài chính theo quy định đối với các sai phạm về quản lý ngân sách và tài sản của nhà nước đã được cơ quan kiểm toán, thanh tra phát hiện, kiến nghị.

4. Tăng cường quản lý, kiểm soát chặt chẽ nợ công, nợ chính phủ, nợ nước ngoài của quốc gia, nợ của chính quyền địa phương, bố trí nguồn trả nợ đầy đủ, đúng hạn

a) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với các bộ, cơ quan trung ương, địa phương kiểm soát chặt chẽ các khoản vay; hạn chế tối đa việc cấp bảo lãnh Chính phủ cho các khoản vay mới; không chuyển vốn vay về cho vay lại, bảo lãnh Chính phủ thành vốn cấp phát ngân sách nhà nước.

b) Các địa phương thực hiện huy động để bù đắp bội chi ngân sách địa phương trong phạm vi dự toán Quốc hội quyết định; bố trí chi trả nợ lãi trong chi cân đối ngân sách địa phương; chi trả nợ gốc ngoài chi cân đối ngân sách địa phương được bố trí từ nguồn vay, bội thu ngân sách cấp tỉnh, kết dư ngân sách cấp tỉnh và nguồn tăng thu, tiết kiệm chi theo quy định.

5. Tăng cường quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng tài sản công

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Khẩn trương ban hành các văn bản quy định việc phân cấp thẩm quyền trong quản lý, sử dụng tài sản công thuộc phạm vi quản lý; tiêu chuẩn, định mức sử dụng tài sản công; danh mục tài sản mua sắm tập trung làm căn cứ giám sát, quản lý và sử dụng tài sản công trong phạm vi cơ quan, địa bàn địa phương.

- Tổ chức rà soát, sắp xếp lại tài sản công bảo đảm sử dụng đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ; đẩy mạnh việc xử lý tài sản không còn nhu cầu sử dụng để tạo nguồn tài chính bổ sung ngân sách nhà nước phục vụ cho mục tiêu đầu tư phát triển và các nhu cầu khác theo quy định; kiên quyết thu hồi các tài sản sử dụng sai đối tượng, sai mục đích, vượt tiêu chuẩn, định mức; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí thất thoát tài sản công.

- Chấp hành nghiêm quy định về việc sử dụng tài sản công để thanh toán cho nhà đầu tư khi thực hiện dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng xây dựng - chuyển giao (BT), bảo đảm giá trị tài sản thanh toán sát giá thị trường, đúng quy định của pháp luật, chống thất thoát tài sản công.

- Khai thác hiệu quả tài sản công tại đơn vị sự nghiệp công lập, tài sản kết cấu hạ tầng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết theo quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng tài sản công; chấm dứt việc sử dụng tài sản cho thuê, cho mượn, liên doanh, liên kết, kinh doanh không đúng quy định.

- Đầu tư xây dựng, mua sắm ô tô, tài sản công theo đúng chế độ, tiêu chuẩn, định mức, đảm bảo tiết kiệm, công khai, minh bạch; không mua sắm xe ô tô, trang thiết bị đắt tiền không đúng quy định.

b) Các địa phương thực hiện nghiêm việc đấu giá khi thực hiện giao đất, cho thuê đất theo quy định của pháp luật về đất đai.

6. Về quyết toán ngân sách nhà nước

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương thực hiện xét duyệt, thẩm định, báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của các đơn vị dự toán trực thuộc và ngân sách cấp dưới, tổng hợp báo cáo theo đúng chế độ và thời hạn quy định.

Chi đạo, đơn đốc chủ đầu tư khẩn trương lập báo cáo quyết toán dự án hoàn thành đối với dự án và dự án/tiểu dự án thành phần sử dụng vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước. Không để xảy ra tình trạng tồn đọng các dự án đầu tư sử dụng vốn nguồn ngân sách nhà nước đã hoàn thành, nhưng chậm lập, thẩm định, phê duyệt quyết toán.

b) Bộ Tài chính hướng dẫn, kiểm tra hội đồng nhân dân các cấp trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn về phê chuẩn báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước của cấp mình theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

7. Về tăng cường đơn đốc, kiểm tra, xử lý, báo cáo, công khai

a) Các bộ, cơ quan trung ương, địa phương:

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nội bộ, công khai, minh bạch, nâng cao trách nhiệm giải trình trong việc quản lý, sử dụng ngân sách, tài sản công.

- Tổ chức thực hiện kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm, kịp thời các tổ chức, cá nhân vi phạm hoặc để xảy ra sai phạm trong quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, tài sản công; chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các vi phạm xảy ra trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước thuộc trách nhiệm được giao quản lý. Việc báo cáo kết quả xử lý kỷ luật đối với tổ chức, cá nhân thực hiện theo quy định tại Chỉ thị số 33/2008/CT-TTg. Định kỳ cuối năm, tổng hợp kết quả xử lý kỷ luật đối với các tổ chức, cá nhân, gửi Bộ Nội vụ để theo dõi, tổng hợp việc thực hiện xử lý kỷ luật, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm trước Thủ tướng Chính phủ về việc chậm thực hiện các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán đối với các sai phạm trong quản lý thu, chi ngân sách nhà nước, tài sản công thuộc trách nhiệm được giao quản lý.

- Tổ chức đơn đốc, chỉ đạo thực hiện việc báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán và những nội dung thực hiện theo quy định của Chỉ thị 33/2008/CT-TTg và Chỉ thị này, gửi Bộ Tài chính cùng thời điểm gửi báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước, báo cáo kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và phòng, chống tham nhũng hàng năm. Riêng đối với phần báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán liên quan đến vốn đầu tư xây dựng cơ bản, đồng thời gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư để tổng hợp, báo cáo Chính phủ. Trong báo cáo gửi Bộ Tài chính, Bộ Kế hoạch và Đầu tư phải nêu rõ những tồn tại về quản lý tài chính - ngân sách đã được khắc phục, những tồn tại chưa khắc phục và thời gian, biện pháp để khắc phục trong thời gian tới.

b) Trường hợp các bộ, cơ quan trung ương và địa phương không chấp hành chế độ báo cáo kết quả xử lý các kết luận của cơ quan thanh tra, kiến nghị của cơ quan kiểm toán quy định tại Chỉ thị này hoặc tiến độ xử lý các sai phạm chậm,

Bộ Tài chính tạm dừng cấp kinh phí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước và các văn bản hướng dẫn; tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ.

c) Các bộ, cơ quan trung ương được giao quản lý các ngành, lĩnh vực, hằng năm tổng hợp đánh giá kết quả thực hiện dự toán ngân sách Quốc hội quyết định, gắn với các nhiệm vụ kinh tế - xã hội theo từng ngành, lĩnh vực mà bộ, cơ quan được giao quản lý, gửi cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước về Bộ Tài chính để tổng hợp, báo cáo Chính phủ, báo cáo Quốc hội cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước hàng năm.

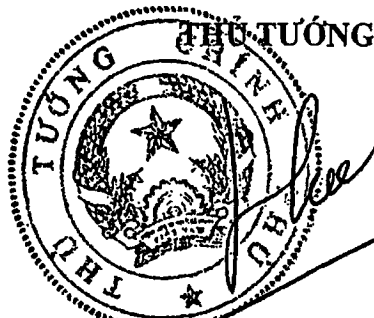
8. Tổ chức thực hiện

a) Các Bộ trưởng, Thủ trưởng cơ quan ngang Bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ và cơ quan khác ở Trung ương, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chịu trách nhiệm tổ chức, chỉ đạo thực hiện nghiêm Chi thị này.

b) Bộ Tài chính chủ trì, phối hợp với Bộ Kế hoạch và Đầu tư đơn đốc, kiểm tra các bộ, cơ quan trung ương và địa phương trong việc thực hiện Chi thị này; định kỳ hàng năm báo cáo Chính phủ cùng với báo cáo quyết toán ngân sách nhà nước./

Nơi nhận:

- Ban Bí thư Trung ương Đảng;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- HĐND, UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Văn phòng Trung ương và các Ban của Đảng;
- Văn phòng Tổng Bí thư;
- Văn phòng Chủ tịch nước;
- Hội đồng Dân tộc và các Ủy ban của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Tòa án nhân dân tối cao;
- Viện Kiểm sát nhân dân tối cao;
- Kiểm toán Nhà nước;
- Ủy ban Giám sát tài chính Quốc gia;
- Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam;
- Cơ quan trung ương của các đoàn thể;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, TGĐ Công TTĐT, các Vụ, Cục, đơn vị trực thuộc;
- Lưu: VT, KTTH (3) G. 205



Nguyễn Xuân Phúc